**I**. **MỤc tiêu:**

**1. Kiến thức:**

- Nêu được mạng máy tính là gì và lợi ích của nó trong cuộc sống

- Kể được tên những thành phần chính của một mạng máy tính (máy tính và các thiết bị kết nối) và tên của một vài thiết bị mạng cơ bản như máy tính, bộ chuyển mạch, bộ định tuyến, bộ định tuyến không dây...

- Nêu được ví dụ cụ thể về trường hợp mạng không dây tiện dụng hơn mạng có dây.

- Biết Internet là gì

- Nêu được một số đặc điểm chính của Internet.

- Nêu được một số lợi ích chính của Internet.

- Phân biệt được thông tin với vật mang tin.

- Nhận biết được sự khác nhau giữa thông tin và dữ liệu.

- Nêu được ví dụ minh họa mối quan hệ giữa thông tin và dữ liệu.

- Nêu được ví dụ minh họa tầm quan trọng của thông tin.

- Giải thích được máy tính là công cụ hiệu quả để thu nhập, lưu trữ, xử lí và truyền thông tin. Nêu được ví dụ minh họa cụ thể.

- Nêu được các bước cơ bản trong xử lí thông tin.

- Giải thích được việc có thể biểu diễn thông tin chỉ với hai kiểu kí hiệu 0 và 1

- Biết được bit là đơn vị nhỏ nhất trong lưu trữ thông tin

- Nêu được tên và độ lớn của các đơn vị cơ bản đo dung lượng thông tin

- Ước lượng được khả năng lưu trữ của các thiết bị nhớ thông dụng như đĩa quang, đĩa từ, thẻ nhớ,...

**2. Năng lực:**

***a. Năng lực tin học:***

***-*** Rèn luyện năng lực tư duy trừu tượng, khái quát hóa thông qua những điểm chung giữa mạng máy tính với các loại mạng khác.

- Sử dụng được một số phần mềm học tập; sử dụng được môi trường mạng máy tính để tìm kiếm, thu thập, cập nhật và lưu trữ thông tin phù hợp với mục tiêu học tập, chủ động khai thác các tài nguyên hỗ trợ tự học.

***b. Năng lực chung*:** Tự học, giải quyết vấn đề, tư duy, tự quản lý, hợp tác, trao đổi nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ: miệt mài, chú ý lắng nghe, đọc, làm bài tập, vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

- Trung thực: Sẵn sàng chia sẻ sản phẩm của mình cho các bạn góp ý, đánh giá.

- Trách nhiệm: trách nhiệm của học sinh khi thực hiện hoạt động nhóm, báo cáo kết quả hoạt động nhóm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Thiết bị dạy học**

Máy tính, máy chiếu.

**2. Học liệu**

- Giáo viên: Kế hoạch dạy học (nội dung dạy học, phiếu học tập).

- Học sinh: Học bài cũ, tìm hiểu nội dung bài mới,…

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Khởi động**

**a. Mục tiêu:** Ôn tập lại kiến thức chủ đề 1 và 2.

**b. Nội dung:** Làm bài tập trắc nghiệm.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:** GV ôn lại nội dung chủ đề 1 và 2 thông qua câu hỏi trắc nghiệm và bài tập.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**a. Mục tiêu:** Ôn tập lại kiến thức chủ đề 1 và 2.

**b. Nội dung:** Làm bài tập trắc nghiệm.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:** Ôn lại kiến thức về chủ đề 1 và 2

**BÀI TẬP**

**A. TRẮC NGHIỆM:**

**PHẦN I – Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn** *(Mỗi câu hỏi HS chọn câu trả lời đúng nhất).*

**Câu** **1**: Thông tin là gì?

A. Các văn bản và số liệu. B. Văn bản, hình ảnh, âm thanh. C. Hình ảnh, âm thanh, tệp tin.  
D. Những gì đem lại hiểu biết cho con người về thế giới xung quanh và về chính bản thân mình.  
**Câu 2**: Công cụ nào sau đây ***không******phải*** là vật mang tin:

A. Quyển sách. B. Xô, chậu. C. Cuộn phim. D. Thẻ nhớ.

**Câu 3**: Văn bản, số, hình ảnh, âm thanh, phim ảnh trong máy tính được gọi chung là:

A. Thiết bị. B. Bảng mã. C. Thông tin. D. Dữ liệu.

**Câu 4**: Bạn An nói: *“Hãy gọi cho tôi lúc 16 giờ theo số điện thoại 0886554545*”. Vậy theo em đó là:

A.Vật mang tin. B. Dữ liệu. C. Thông tin. D. Văn bản, hình ảnh.

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 5**: Xem bản tin dự báo thời tiết như Hình 1, bạn Minh kết luận: "Hôm nay, trời có mưa". Phát biểu nào sau đây ***đúng***?  A. Bản tin dự báo thời tiết là dữ liệu, kết luận của Khoa là thông tin.  B. Bản tin dự báo thời tiết là thông tin, kết luận của Khoa là dữ liệu.  C. Những con số trong bản tin dự báo thời tiết là thông tin.  D. Bản tin dự báo thời tiết và kết luận của Khoa đều là dữ liệu | [KNTT] Trắc nghiệm tin học 6 bài 1:</b> Thông tin và dữ liệu |

**Câu** **6**: Thông tin đúng giúp em điều gì?

A. Đem lại sự hiểu biết, giúp em đưa ra lựa chọn tốt. B. Giúp em đưa ra các lựa chọn tốt.

C. Giúp hoạt động của em đạt hiệu quả.

D. Đem lại sự hiểu biết, giúp em đưa ra lựa chọn tốt, giúp hoạt động của em đạt hiệu quả.

**Câu 7**: Kết quả của việc nhìn thấy hoặc nghe thấy của con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lí thông tin?

A. Thu nhận thông tin. B. Hiển thị thông tin. C. Lưu trữ thông tin. D. Xử lí thông tin.

**Câu 8:** Chức năng của bộ nhớ máy tính là gì?A. Thu nhận thông tin. B. Hiển thị thông tin. C. Lưu trữ thông tin. D. Xử lí thông tin.

**Câu 9**: Bàn phím, chuột, máy quét là các thiết bị giúp cho máy tính............:

A. Thu nhận thông tin. B. Hiển thị thông tin. C. Lưu trữ thông tin. D. Xử lí thông tin.

**Câu 10:**Máy tính gồm có bao nhiêu thành phần để thực hiện các hoạt động xử lý thông tin:

A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

**Câu 11**: Khả năng lưu trữ của một thiết bị nhớ được gọi là:

A. Tốc độ truy cập. B. Dung lượng nhớ. C. Thời gian truy cập. D. Mật độ lưu trữ.

**Câu 12**: Trong các đơn vị đo dung lượng nhớ dưới đây, đơn vị nào lớn nhất?

A. Megabyte. B. Byte. C. Kilobyte. D. Gigabyte.

**Câu 13**: Đơn vị lưu trữ thông tin nhỏ nhất trong máy tính là:

A. Byte. B. KB. C. Bit. D. MB.

**Câu 14**: 1 MB xấp xỉ bao nhiêu byte?A. Một nghìn Byte. B. Một triệu Byte. C. Một tỉ Byte. D. Một nghìn tỉ Byte.**Câu** **15**: Máy tính sử dụng dãy bit để làm gì?

A. Biểu diễn các số, văn bản. B. Biểu diễn số và hình ảnh.

C. Biểu diễn văn bản, hình ảnh, âm thanh. D. Biểu diễn hình ảnh và âm thanh.

**Câu 16:**Thông tin trong máy tính cần được biểu diễn dưới dạng:

A. Âm thanh. B. Hình ảnh. C. Dãy bit. D. Văn bản.

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 17**: Em hãy chuyển dòng số 3 của hình ảnh đen trắng chữ A thành dãy bit theo qui ước: màu đen là 1, màu trắng là 0.  A. 01111001 B. 01100110  C. 01101010 D. 01101100 |  |

**Câu** **18**: Thiết bị nào sau đây là thiết bị đầu cuối?

A. Bộ định tuyến không dây. B. Bộ chia. C. Điện thoại di động.

D. Máy tính để bàn, điện thoại di động, máy quét.

**Câu 19:**Các thành phần chủ yếu của một mạng máy tính là.

**A.** Thiết bị đầu cuối, các thiết bị kết nối, phần mềm mạng.

**B.** Thiết bị đầu cuối, bàn phím, con chuột, phần mềm mạng.

**C.** Thiết bị đầu cuối, phần mềm mạng, màn hình. **D.** Máy in, loa, phần mềm mạng.

**Câu** **20**: Máy tính kết nối với nhau để:

A. Tiết kiệm điện. B. Chia sẻ các thiết bị, trao đổi dữ liệu.

C. Trao đổi dữ liệu . D. Lưu trữ dữ liệu.

**Câu 21**: Mạng máy tính là:

A. Tập hợp các máy tính. B. Mạng Internet. C. Mạng LAN.

D. Tập hợp các máy tính nối với nhau bằng các thiết bị mạng.

**Câu 22**: Đặc điểm chính của Internet là:

A. Tính cập nhật, lưu trữ, đa dạng, ẩn danh.

B. Tính toàn cầu, tương tác, cập nhật, ẩn danh.

C. Tính toàn cầu, tương tác, dễ tiếp cận, không chủ sở hữu.

D. Tính tương tác, lưu trữ, dễ tiếp cận.

**Câu 23**: Một số trình duyệt Web phổ biến:

A. Internet, Opera. B. Cốc cốc, Safari, Google Chrome.

C. Gogle Rome, Opera, Saferi. C. Cốc cốc, Apore, Googe Chrome.

**Câu 24**: Địa chỉ trang Web nào sau đây hợp lệ:

A. https://www.tienphong.vn B. www\\tienphong.vn

C. https://haiha002@gmail.com D. https\\:www.tienphong.vn

**Câu 25**: Mạng thông tin toàn cầu là:

A. World Wide Web. B. World Web Wide. C. Wide World Web. D. Web World Wide.

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm Đúng/Sai** (Trong mỗi ý A, B, C, D ở mỗi câu, HS chọn đúng hoặc sai).

**Câu 26:** Internet là mạng liên kết các mạng máy tính trên khắp thế giới:

A. Muốn truy cập Internet thì máy tính của người sử dụng cần có kết nối Internet.

B. Chỉ có 1 dịch vụ thông tin trên Internet.

C. Người sử dụng truy cập Internet để tìm kiếm, chia sẻ, lưu trữ và trao đổi thông tin.

D. Không thể sử dụng Internet vào học tập, kinh doanh.

**Câu 27:** Trang siêu văn bản là trang:

A. Trang văn bản thông thường không chứa liên kết.

B. Trang văn bản đặc biệt tích hợp nhiều dạng dữ liệu khác nhau và chứa các liên kết.

C. Trang văn bản đặc biệt tích hợp nhiều dạng dữ liệu khác nhau và không chứa liên kết.

D. Trang văn bản đặc biệt tích hợp nhiều dạng dữ liệu khác nhau và các liên kết trỏ đến trang web khác.

**II – TỰ LUẬN**

**Câu 28:** Lợi ích của mạng máy tính.

**Câu 29:** Lợi ích của Internet.

**Câu 30:** Một bộ tài liệu gồm 50 trang, nếu lưu trữ trên đĩa sẽ chiếm dung lượng khoảng 4 MB. Hỏi 1 đĩa cứng 20 GB thì có thể chứa khoảng bao nhiêu bộ tài liệu có dung lượng thông tin tương đương bộ tài liệu đó?

-------------------------Hết--------------------------